

Sự hiện diện của Vương quốc Anh ở Khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương hậu Brexit

Võ Minh Tập^(*)

Trần Hùng Minh Phương^(**)

Tóm tắt: Sự mở rộng kinh tế, chính trị và quân sự của Trung Quốc sang Khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (IPR) đã, đang và sẽ vấp phải sự phản kháng ngày càng tăng từ một loạt quốc gia bao gồm Mỹ, Ấn Độ, Nhật Bản và Úc. Khu vực này hiện là một tâm điểm chiến lược địa chính trị quan trọng của thế giới. Nhiều quốc gia đang tích cực điều chỉnh triển vọng chiến lược của họ và xây dựng các chính sách cụ thể cho IPR, trong đó có Vương quốc Anh. Dưới tác động của dịch Covid-19, cuộc xung đột Nga-Ukraine và sự suy thoái kinh tế toàn cầu, trong bối cảnh hậu Brexit (sau năm 2020), Vương quốc Anh đã buộc phải xem xét lại nhiều khía cạnh trong chính sách đối nội và đối ngoại của mình để thích ứng với những thay đổi lớn của thế giới, trong đó có tầm quan trọng ngày càng tăng của IPR. Bài viết tập trung xem xét các lợi ích của Vương quốc Anh ở IPR; quan điểm và chiến lược của nước này ở IPR; quá trình triển khai chiến lược tại IPR và cuối cùng là đánh giá tác động của sự hiện diện của Vương quốc Anh ở IPR và tương lai của họ.

Từ khóa: Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, Vương quốc Anh, Brexit, Nước Anh toàn cầu

Abstract: China's economic, political, and military expansion into the Indo - Pacific region (IPR) has been facing growing resistance from a range of countries including the US, India, Japan, and Australia. The region has become a significant geopolitical strategic focus of the world. The UK, among others, is actively adjusting its strategic outlook and building specific policies for IPR. In the context of the Covid-19 epidemic, the Russo - Ukrainian conflict, and the global economic downturn, the post-Brexit UK (since 2020) has been forced to reconsider certain aspects of its domestic and foreign policies following the world's drastic changes which include the growing importance of IPR. This article focuses on the UK's interests, perspectives, and strategies on the IPR, and its implementation, as well as assessing the impact of the UK's presence in the IPR and its future.

Keywords: Indo-Pacific Region, The UK, Brexit, Global Britain

1. Đặt vấn đề

Khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (IPR) (gồm đất liền và vùng biển)

trở thành tâm điểm địa kinh tế, địa chính trị và địa chiến lược nổi bật hàng đầu thế giới trong thế kỷ XXI¹. IPR là nơi tập trung

^(*) TS., Hội Khoa học Lịch sử thành phố Hồ Chí Minh; Email: vominhthapcm@gmail.com

^(**) TS., Trường Đại học Sài Gòn.

¹ IPR trải dài từ tiểu lục địa Ấn Độ, qua Đông Nam Á đến Trung Quốc và các nước Đông Bắc Á như Nhật Bản, Triều Tiên, bao gồm các dạng địa hình

các cường quốc kinh tế, quân sự lớn nhất thế giới, với sức mạnh nổi trội như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ,... Trong khu vực cũng có những vấn đề an ninh truyền thống và phi truyền thống nổi lên, đe dọa hòa bình và an ninh, làm cho IPR trở thành tâm điểm cạnh tranh chiến lược và điều chỉnh chính sách của các nước lớn, cũng như các nước vừa và nhỏ. Những lợi ích chiến lược của khu vực trong quá trình tập hợp lực lượng của nhiều nước lớn trong trật tự đa cực đã khiến nhiều cơ chế, sáng kiến mới xuất hiện nhằm hướng đến hợp tác hay kiềm chế lẫn nhau giữa các chủ thể trong đời sống chính trị quốc tế, trong đó có tầm nhìn về sự kết nối IPR của các nước lớn Á-Âu. Tháng 3/2021, Vương quốc Anh (sau đây gọi tắt là: Anh) đã công bố văn bản toàn diện và rõ ràng nhất về chính sách đối ngoại và an ninh quốc gia với tên gọi “Nước Anh toàn cầu trong kỷ nguyên cạnh tranh: Báo cáo tổng thể về chính sách quốc phòng, an ninh, phát triển và đối ngoại” (Global Britain in a competitive age: the integrated review of security, defence, development and foreign policy), với tầm nhìn đến năm 2030, trong đó có một số đổi mới về mặt chính sách đối ngoại hướng về IPR, với

lục địa, bán đảo và quần đảo. Các tuyến đường thủy của IPR bao gồm hầu hết khu vực Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương, cùng với các vùng biển bên trong và các vịnh rộng lớn, tạo thành các con đường liên kết quan trọng đối với nền kinh tế toàn cầu. Khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương hiện chiếm gần 50% sản lượng kinh tế toàn cầu và hơn 50% dân số thế giới, bao gồm hai quốc gia đông dân nhất thế giới là Trung Quốc và Ấn Độ; nền kinh tế lớn thứ hai và thứ ba trên thế giới là Trung Quốc và Nhật Bản; nền dân chủ lớn nhất thế giới là Ấn Độ; và có hai nơi tập trung người dân theo Hồi giáo lớn nhất thế giới là Ấn Độ và Indonesia.

mong muốn nước này sẽ đóng một vai trò tích cực hơn trong việc duy trì trật tự quốc tế, sử dụng tất cả các công cụ có thể để hình thành một trật tự quốc tế cởi mở hơn và phát triển mạnh mẽ các nền dân chủ (HM Government, 2021).

Xuất phát từ bối cảnh nước Anh, tình hình khu vực châu Âu và thế giới, lợi ích và mục tiêu chiến lược của Anh đối với IPR dựa trên các lý do về kinh tế, chính trị - an ninh và các giá trị, Anh sẽ hiện diện ngày càng tăng tại IPR, điều này sẽ tác động không nhỏ đến các mối quan hệ quốc tế và khu vực.

2. Động lực và lợi ích của Anh tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương

2.1. Về địa chính trị và an ninh

IPR là một trung tâm hàng hải của thế giới, kết nối Ấn Độ Dương với Đông Nam Á đến Đông Bắc Á, qua biển Hoa Đông và đến Nam Thái Bình Dương. Từ góc độ an ninh, nhiều cường quốc sử dụng vùng biển IPR như một không gian để thực hiện quyền thống trị, khẳng định quyền kiểm soát ở mức tối đa đối với quyền lực trong và ngoài giới hạn của khu vực, cũng có thể dùng IPR tập hợp lực lượng để cân bằng quyền lực. Do đó, trọng tâm của lợi ích an ninh của Anh là để duy trì tự do hàng hải trong một khu vực đang gia tăng cạnh tranh địa chính trị và các điểm nóng tiềm tàng. Anh xác định IPR có sự cạnh tranh giữa các cường quốc ngày càng gia tăng không có nghĩa là sự quay trở lại của các khối theo kiểu Chiến tranh Lạnh. Thay vào đó, ảnh hưởng của các cường quốc trung gian có thể sẽ tăng lên trong những năm 2020, đặc biệt là khi họ hành động cùng nhau. Trong bối cảnh này, IPR sẽ ngày càng có tầm quan trọng về địa chính trị và kinh tế,

với nhiều cường quốc khu vực có tầm ảnh hưởng và sức mạnh đáng kể, bao gồm cả riêng lẻ lẫn cùng hợp tác. Theo đó, Anh sẽ can dự sâu hơn ở IPR để ủng hộ sự thịnh vượng chung và ổn định khu vực, với các mối quan hệ ngoại giao và thương mại bền chặt hơn. Cách tiếp cận này thừa nhận tầm quan trọng của các cường quốc trong khu vực như Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản và cũng mở rộng sang các nước khác bao gồm Hàn Quốc và một số nước ASEAN, đồng thời sẽ tìm kiếm các mối quan hệ chặt chẽ hơn thông qua các thể chế khu vực hiện có như ASEAN và tìm cách gia nhập Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) (Xem: HM Government, 2021: 22). Mặt khác, IPR cũng là trung tâm của nhiều điểm nóng tiềm tàng đầy thách thức cũ và mới, trong khi phần lớn lợi ích kinh tế của Anh với châu Á phụ thuộc vào hoạt động vận chuyển đi qua một loạt điểm tắc nghẽn của IPR (Xem: HM Government, 2021: 65). Do đó, quyền tự do hàng hải là điều cần thiết đối với lợi ích quốc gia của Anh.

2.2. Về kinh tế

Anh nhìn nhận IPR là động lực tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Theo Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), IPR là đầu tàu tăng trưởng của thế giới với 50% dân số thế giới, chiếm gần 50% GDP toàn cầu, có một số nền kinh tế phát triển nhanh nhất, đi đầu trong các thỏa thuận thương mại toàn cầu mới, dẫn đầu các tiêu chuẩn, đổi mới công nghệ và kỹ thuật số, đầu tư mạnh mẽ vào năng lượng tái tạo, công nghệ xanh. IPR chiếm 17,5% thương mại và 10% vốn FDI toàn cầu của Anh (Dẫn theo: HM Government, 2021: 65), do đó nước này sẽ nỗ lực hợp tác hơn nữa ở IPR. Mặt khác, IPR quan trọng đối với Anh bởi

khu vực này có ít nhất 1,7 triệu công dân Anh sinh sống¹ và triển vọng các mối quan hệ thương mại đầy tiềm năng.

2.3. Về các giá trị

IPR với tư cách là một khái niệm địa chính trị tập trung vào trật tự an ninh và luật pháp hiện tại như một sự đảm bảo cho sự ổn định và thịnh vượng của khu vực. Do đó, IPR sẽ là nơi cung cấp giá trị và sức mạnh mềm mà Anh cần theo đuổi. Anh mở rộng quan hệ đối tác để thúc đẩy xã hội cởi mở và duy trì các quy tắc và chuẩn mực quốc tế làm nền tảng cho thương mại tự do, an ninh và ổn định. Thông qua sức mạnh mềm, Anh sẽ sử dụng các đòn bẩy về kinh tế (nhất là ODA), giảm nghèo, phát triển giáo dục và giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu trên cơ sở hợp tác song phương và đa phương với các nước, tổ chức ở IPR.

Với các lợi ích chiến lược trên, mục tiêu của Anh là gia tăng sự hiện diện rộng rãi và tích hợp ở IPR, cùng các cam kết lâu dài với các mối quan hệ đối tác chặt chẽ và sâu sắc hơn, cả song phương và đa phương.

3. Quan điểm và chiến lược của Anh ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương

Anh vốn gắn bó với IPR hàng thế kỷ, hiện diện ở hầu hết các quốc gia trong khu vực. Tuy nhiên, trong gần 5 thế kỷ gần đây (XVI-XX), Anh đã không công khai vai trò của mình trong IPR hoặc nêu rõ các mục tiêu và cách thức tương tác với các quốc gia trong khu vực (Xem: Harper và các cộng sự, 2020). Tuy nhiên, những năm gần đây,

¹ Số lượng người Anh ở IPR là gần 1,7 triệu dân và tập trung chủ yếu ở Úc (1,2 triệu), Hàn Quốc (8.000), Đài Loan (2.398), Nhật Bản (17.943), Malaysia (16.000), Singapore (50.000), New Zealand (217.000), Philippines (10.000), Hồng Kông (33.733), Thái Lan (55.000), Ấn Độ (36.000), Trung Quốc (36.000) và Indonesia (11.000) (Xem: Harper và các cộng sự, 2020: 20).

nhều quốc gia ở IPR nổi lên đóng vai trò quan trọng trong đời sống chính trị, kinh tế khu vực và thế giới đã thúc đẩy sự can dự của Anh đối với IPR ngày một sâu sắc hơn, đặc biệt là sự tham gia giữa Anh với các nước chủ chốt như Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ,... Brexit đã tạo ra những áp lực mới để tăng cường gắn kết với phần còn lại của thế giới, với tên gọi “Nước Anh toàn cầu” (Global Britain). Do đó, Chính phủ Anh đã nhận ra IPR chắc chắn sẽ có tác động lớn đến chiến lược của Anh thời hậu Brexit, cũng như tác động to lớn đến an ninh và triển vọng kinh tế toàn cầu.

Từ sự phân tích các lợi ích và tầm quan trọng của IPR đối với Anh, với vị trí của một cường quốc hàng đầu trên toàn cầu, Anh có vai trò quan trọng ở IPR. Là nền kinh tế lớn thứ sáu trên thế giới, thương mại gia tăng giữa Anh và các quốc gia ở IPR sẽ đóng góp vào tăng trưởng kinh tế chung. Anh cũng có thể thảo luận với các quốc gia trong khu vực để duy trì các giá trị dân chủ và hỗ trợ các thể chế đa quốc gia đã phát triển trong những năm gần đây.

Bản báo cáo “Nước Anh toàn cầu trong kỷ nguyên cạnh tranh: Báo cáo tổng thể về chính sách quốc phòng, an ninh, phát triển và đối ngoại” công bố ngày 16/3/2021 (Xem: HM Government, 2021) cho thấy một nội dung nổi bật là “độ nghiêng” về phía IPR. Cụ thể, công bố này nêu bật tầm quan trọng của chính sách an ninh và đối ngoại mới của Anh nghiêng về IPR; Mỹ là đồng minh chiến lược quan trọng nhất; Nga là mối đe dọa trực tiếp nhất đối với Anh, Trung Quốc, Ấn Độ và Nhật Bản được coi là ba cường quốc quan trọng nhất ở IPR với những đặc điểm và mối quan hệ rất khác biệt với Anh. Và biến đổi khí hậu sẽ là ưu tiên quốc tế hàng đầu của Anh trong thập kỷ tới.

Như vậy, IPR có liên quan đến cách thức mà Anh tiếp cận sự tham gia của mình với khu vực. Quan điểm của Anh trong khuôn khổ IPR được hình thành theo các nguyên tắc và lợi ích nêu trên, đóng vai trò phát huy thế mạnh của Anh với tư cách là cường quốc hàng hải và là quốc gia có đóng góp cho các chuẩn mực và quy tắc quốc tế (quy tắc dựa trên luật lệ) làm nền tảng cho sự kết nối và thịnh vượng toàn cầu ngày nay. Do đó, vai trò của Anh trên thế giới được các quốc gia hoan nghênh, khi đó lợi ích quốc gia của Anh cũng phù hợp với kỳ vọng và mục tiêu của các nước đồng minh thân cận trong khu vực. Những điều này tập trung mạnh mẽ vào việc duy trì sự ổn định trong các khu vực hàng hải thông qua việc tôn trọng pháp quyền và ngăn chặn sự xói mòn trật tự quốc tế để hỗ trợ thương mại toàn cầu và thịnh vượng (Xem: Harper và các cộng sự, 2020: 17).

Mặt khác, trong bối cảnh hậu Brexit, đã đến lúc Anh phải chuyển trọng số của chính sách chiến lược đối với IPR khi đánh giá lại vai trò của mình trên thế giới. Qua đó, Anh sẽ thực hiện và củng cố các lợi ích vừa nêu được lâu dài và bền vững. Tại IPR, kết nối hàng hải và nhiều cơ chế hợp tác giữa Anh và các nước vẫn là trụ cột trung tâm của sự thịnh vượng và phụ thuộc lẫn nhau. Nhưng ngày nay, kết nối còn có một khía cạnh kỹ thuật số - một khía cạnh liên kết bối cảnh hàng hải với sự tăng trưởng trong tương lai thông qua công nghệ và viễn thông. Các khái niệm hiện đang được sử dụng để theo đuổi sự ổn định hàng hải giờ đây phải được tích hợp với các lĩnh vực mới, đặc biệt là không gian mạng, hiện đã trở thành một sân chơi cho sự cạnh tranh quyền lực lớn theo đúng nghĩa của chúng. Do đó, khái niệm IPR của Anh cần đảm bảo rằng những lĩnh vực cạnh tranh mới

này không làm suy yếu tính cởi mở và tính toàn diện, những yếu tố cần thiết cho trao đổi tự do và pháp quyền (Xem: Harper và các cộng sự, 2020: 17).

4. Hoạt động triển khai chiến lược của Anh ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương

4.1. Lĩnh vực chính trị, ngoại giao

Những năm gần đây, hoạt động ngoại giao của Anh trong IPR được thể hiện qua các cam kết ngoại giao đáng tin cậy với các quốc gia ở IPR.

Thứ nhất, Anh đã gia tăng đóng góp vào các cơ chế đối thoại chiến lược đa tầng nấc như tích cực tham gia vào Đối thoại Tứ giác An ninh giữa Ấn Độ, Úc, Nhật Bản và Mỹ; tham gia đối thoại với ASEAN tại các Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN mở rộng (ADMM+) và Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF); tham gia Diễn đàn Hợp tác kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương (APEC).

Thứ hai, Anh đã gia tăng cam kết chính trị, ngoại giao thông qua tăng cường tổ chức các chuyến thăm cấp cao đến các nước thuộc IPR. Nổi bật là đẩy mạnh quan hệ ngoại giao với các quốc gia trong Khối thịnh vượng chung. Ước tính vào năm 2050, 6 trong số 30 nền kinh tế hàng đầu thế giới sẽ thuộc về các thành viên của khối (Xem: PwC, 2017). Anh cũng đã ở IPR trong 5 thế kỷ và nhiều quốc gia trong khối áp dụng mô hình chính trị của Anh, do đó, trong bối cảnh IPR, các nước trong Khối thịnh vượng chung đóng vai trò trọng tâm trong chiến lược đối ngoại của Anh. Nhiều năm qua, sự can dự ngày càng tăng của Anh ở khu vực Nam Thái Bình Dương là rất nổi bật. Gần đây, hai Cao ủy của Anh được thành lập tại Tonga và Samoa, tăng cường sự tham gia Diễn đàn Quần đảo Thái Bình Dương (PIF); tăng cường hợp

tác với Úc và New Zealand - những nước có tầm ảnh hưởng, phạm vi tiếp cận và lợi ích đáng kể trong khu vực. Đầu năm 2020, Ngoại trưởng Anh Dominic Raab cũng đã có chuyến thăm tới một số quốc gia như Úc, Singapore, Malaysia và Nhật Bản; Anh còn tìm cách tăng cường quan hệ đối tác với Hàn Quốc và Ấn Độ bao gồm các lĩnh vực kinh tế, quân sự, an ninh và quốc phòng. Mặc dù đứng ở vị trí thấp hơn trong danh sách ưu tiên của Anh, nhưng các quốc gia nhỏ ở châu Đại Dương lại đang gia tăng nhanh chóng về tầm quan trọng địa chiến lược của Anh. Đây là khu vực mà Anh đã có chỗ đứng đáng kể, đặc biệt là ở các quốc gia như Vanuatu, Samoa hoặc Fiji, nơi Trung Quốc đang ngày càng tích cực thúc đẩy sự tham gia kinh tế, chính trị và quân sự. Một số quốc đảo này đang phải đối mặt với thảm họa môi trường bị hủy hoại do mực nước dâng cao và hệ sinh thái biển bị phá hủy. Anh với tư cách là nước đi đầu toàn cầu trong việc chống biến đổi khí hậu, luôn sẵn sàng hỗ trợ thông qua các nguồn viện trợ nước ngoài cũng như bằng cách thúc đẩy các mô hình bảo vệ môi trường của Anh, chẳng hạn “Chương trình Vành đai Xanh”, nhằm tăng cường bảo vệ biển và quản lý vững bền các hoạt động ở các vùng lãnh thổ hải ngoại của Anh.

4.2. Lĩnh vực kinh tế

Kỷ nguyên tham gia mới của Anh ở IPR là kết quả chiến lược về thương mại và kinh tế. Yếu tố cốt lõi trong dự án “Nước Anh toàn cầu” của Anh là tham vọng đảm bảo các hiệp định thương mại tự do (FTA) bao gồm 80% thương mại của Anh trong ba năm (2022-2024), bao gồm cả Hoa Kỳ (Xem: Truss, 2020). Khu vực quan trọng nhất để mở rộng thương mại của Anh hậu Brexit là IPR, chiếm gần 50% tổng sản

lượng kinh tế toàn cầu và các cuộc đàm phán FTA thành công cũng thể hiện một chiến lược địa chính trị. Anh cung cấp một thị trường lớn cho các nhà xuất khẩu trên khắp châu Á và IPR nói riêng. Các cuộc đàm phán FTA những năm gần đây đã chứng minh rõ nét sự hiện diện của Anh với IPR. Anh đã ký kết FTA với Úc, New Zealand và Nhật Bản và dự kiến tham gia CPTPP (khu vực thương mại tự do lớn thứ 3 thế giới). Ngoài ra, Anh và Ấn Độ đã ký kết một thỏa thuận về Hiệp định Đối tác Thương mại Nâng cao, làm bàn đạp cho một thỏa thuận thương mại cân bằng và toàn diện, đưa ra “Lộ trình 2030” 10 năm quan hệ song phương giữa hai bên. Anh còn tăng cường tiến độ đàm phán FTA¹ với Ấn Độ. Tại Đông Nam Á, Anh luôn xem ASEAN là tổ chức có vai trò trung tâm của IPR, do đó đã thúc đẩy mối quan hệ với khu vực này. Anh đã bổ nhiệm một Đại sứ chuyên trách của ASEAN vào năm 2019, đã trở thành Đối tác đối thoại của ASEAN (ngày 04/8/2021), ký kết các hiệp định thương mại với Singapore (ngày 10/12/2020) và Việt Nam (ngày 29/12/2020), giúp các doanh nghiệp Anh có thêm nhiều cơ hội hợp tác kinh tế thương mại và đầu tư trong khu vực này. Việc Anh tăng cường hợp tác với ASEAN và các quốc gia thành viên sẽ tạo cơ hội cùng giải quyết các thách thức chung liên quan đến vấn đề biển Đông, hợp tác đẩy lùi dịch Covid-19 và ứng phó với các tác động của biến đổi khí hậu. Đồng thời, Anh tăng cường hỗ trợ vai trò trung tâm của ASEAN đối với sự ổn định, thịnh vượng

và thúc đẩy phát triển bền vững ở khu vực Đông Nam Á.

Thỏa thuận thương mại giữa Nhật Bản và Anh mới kết thúc gần đây bao gồm các điều khoản kỹ thuật số toàn diện và tiên tiến nhất trên thế giới. Trên cơ sở đó, Anh có kinh nghiệm để xây dựng và phát triển thương mại kỹ thuật số với nhiều nước ở IPR và tạo ra một cộng đồng IPR để bảo vệ thương mại dữ liệu. Điều này sẽ thúc đẩy các phương pháp tiếp cận sáng tạo hơn nữa giữa Anh và các đồng minh IPR như Úc, New Zealand, Singapore, Ấn Độ, Hàn Quốc hoặc Canada, tạo nên tác động toàn cầu đến quản trị dữ liệu và Internet. Ví dụ, CPTPP và Hiệp định Đối tác Kinh tế Kỹ thuật số (DEPA) được thành lập bởi New Zealand, Chile và Singapore, đều đang ở giai đoạn đổi mới trong việc thiết lập các quy tắc cho thương mại kỹ thuật số, nêu bật tầm quan trọng của khu vực như một diễn đàn để thiết lập quy tắc toàn cầu (Xem: Harper và các cộng sự, 2020: 32).

Với tư cách là một trong những quốc gia dẫn đầu thế giới về công nghệ tài chính (fintech), Anh luôn sẵn sàng hỗ trợ phát triển, áp dụng và mở rộng các đổi mới công nghệ tài chính ở các quốc gia IPR để chống lại sự gia nhập của các đối thủ cạnh tranh mới do những gã khổng lồ công nghệ được Trung Quốc hậu thuẫn. Anh đã ký hiệp định “Fintech Bridge” (Thỏa thuận song phương giữa chính phủ của hai quốc gia và các cơ quan quản lý có liên quan để khuyến khích sự phát triển công nghệ tài chính), trong đó có một số quốc gia IPR như Úc, Singapore và Hàn Quốc (Xem: Harper và các cộng sự, 2020: 35). Đồng thời, Anh cũng hợp tác với các cường quốc công nghệ thông tin như Canada, Nhật Bản, Singapore, Ấn Độ, Hàn Quốc, Úc và New Zealand để đảm bảo các hệ thống công nghệ tài chính minh bạch

¹ Chính phủ Anh ước tính FTA với Ấn Độ có thể thúc đẩy tổng sản phẩm quốc nội nước này tăng từ 3,3 tỷ bảng đến 6,2 tỷ Bảng vào năm 2035 (khoảng 0,12-0,22%) (Minh Hợp, 2022).

nhất được phát triển và phổ biến, nhằm nâng cao trách nhiệm giải trình xuyên suốt mạng lưới tài chính của IPR.

Gần đây, Anh đã và đang đóng vai trò hàng đầu trong việc cố gắng đạt được sự đồng thuận quốc tế về các nguyên tắc, tiêu chuẩn chung toàn cầu định hướng cho sự phát triển của công nghệ mới nổi. Với tốc độ phát triển của công nghệ, kinh tế và địa chính trị, Anh đã có những bước tiến tích cực trong vấn đề này. Sau các thỏa thuận thương mại thành công gần đây với Nhật Bản, Anh đã khởi động các cuộc đối thoại đa phương mới với Nhật Bản, Hàn Quốc, Canada, Úc, Singapore và New Zealand về việc thiết lập các tiêu chuẩn công nghiệp, đặc biệt trong lĩnh vực lưu trữ thông tin và xử lý lưu lượng truy cập kỹ thuật số xuyên biên giới. Vào tháng 6/2020, Anh đã khởi động Quan hệ Đối tác Toàn cầu về Trí tuệ nhân tạo để giám sát sự phát triển “có trách nhiệm” của trí tuệ nhân tạo, với các quốc gia thành viên IPR là Úc, Canada, Nhật Bản, Ấn Độ, New Zealand, Hàn Quốc và Singapore. Mạng lưới Khoa học và Đổi mới sáng tạo của Anh có hơn 100 văn phòng tại 47 quốc gia, bao gồm Úc, Nhật Bản, Ấn Độ, Malaysia, New Zealand, Singapore, Hàn Quốc và Đài Loan. Những điều đó cho thấy, Anh có vị trí thuận lợi nhất định để dẫn đầu các nỗ lực ngoại giao - pháp lý cho sự hợp tác nghiên cứu sâu rộng với các quốc gia ở IPR.

4.3. Lĩnh vực hòa bình và an ninh

Những năm gần đây, Anh đã hoạt động tích cực ở IPR như tăng cường hợp tác quốc phòng và an ninh, bao gồm cả an ninh hàng hải, xây dựng các căn cứ quân sự ở nước ngoài và đóng góp tích cực ở khu vực. Vào tháng 4/2018, Anh đã mở cơ sở hỗ trợ hải quân tại Bahrain, căn cứ thường trực đầu tiên của nước này ở khu vực Tây Ấn Độ Dương kể từ khi lực lượng

vũ trang của Anh rút khỏi Đông Suez vào những năm 1970. Đến nay, Anh hiện có 7 điểm hiện diện thường xuyên ở khu vực Ấn Độ Dương là Bahrain, Oman, Kenya, Brunei, Singapore, Diego Garcia và Qatar (Xem: Rahul Roy-Chaudhury, 2021). Hải quân Anh đã có sự hiện diện lâu dài ở vùng Vịnh và khu vực Ấn Độ Dương thông qua Chiến dịch Kipion. Các chuyến thăm của hải quân và ngoại giao quốc phòng trên toàn IPR đã tăng lên từ năm 2019 (Xem: HM Government, 2021: 67). Quân đội Anh, đặc biệt là Hải quân Hoàng gia Anh đã tăng cường sự hiện diện trên các vùng biển của IPR. Anh đã tăng cường tham gia và hợp tác với các đối tác thành viên của Thỏa thuận Phòng thủ sức mạnh 5 nước (FPDA) là Singapore, Malaysia, New Zealand và Úc, đồng thời tăng cường tham gia các nhóm an ninh khu vực ASEAN và Diễn đàn Đảo Thái Bình Dương.

Đặc biệt, từ cuối tháng 5 đến tháng 12/2021, Nhóm tác chiến tàu sân bay 21 (CSG21) của Anh do HMS Queen Elizabeth dẫn đầu đã đến Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore và các khu vực rộng lớn hơn, như một đại diện cho sự nghiêng về IPR trong chính sách đối ngoại của Anh. CSG21 đi hơn 26.000 hải lý từ Địa Trung Hải đến biển Đỏ, từ Vịnh Aden đến biển Ả Rập và từ Ấn Độ Dương đến biển Philippines.

Những năm gần đây, Anh đã nỗ lực phối hợp với Mỹ để chia sẻ và hợp tác trong các vấn đề về an ninh, những lĩnh vực mà Mỹ ít tham gia và hướng tới mối quan hệ đối tác mạnh mẽ với Mỹ để đảm bảo sự ổn định trên toàn khu vực IPR. Bên cạnh đó, Anh đã xây dựng liên minh rộng rãi và hiệu quả với các đồng minh và đối tác quan trọng khác để giải quyết các vấn đề chính của khu vực. Chẳng hạn như phối

hợp với liên minh “Five Eyes” (Liên minh tình báo 5 nước) gồm Úc, Anh, Canada, New Zealand và Mỹ, tăng cường hợp tác với những nước như Đức, Nhật Bản hình thành một mặt trận quốc tế nhằm chống lại những hoạt động gây ảnh hưởng của Trung Quốc ở nước ngoài. Anh cũng tăng cường mở rộng quan hệ quốc phòng và an ninh với Úc trong những năm gần đây thông qua cả FPDA và Five Eyes. Tổ chức các cuộc họp thường niên giữa các bộ trưởng ngoại giao và quốc phòng Úc - Anh để tham vấn về các vấn đề chiến lược. Anh và Canada hợp tác chia sẻ các giá trị cốt lõi cũng như lợi ích chiến lược ở cả khu vực Đại Tây Dương và Thái Bình Dương. Hai nước đều là thành viên của G7, liên minh tình báo, NATO và Khối thịnh vượng chung. Với Nhật Bản, Anh xem nước này là đối tác an ninh thân thiết nhất của mình ở châu Á, hai bên đã có lịch sử hợp tác trong các hoạt động chống cướp biển ở khu vực Tây Ấn Độ Dương và các hoạt động cứu trợ thảm họa ở khu vực và toàn cầu. Ngoài ra, hai nước đã bắt đầu hợp tác công nghiệp quốc phòng công nghệ cao trong khi Hải quân Hoàng gia Anh và Lực lượng Phòng vệ biển Nhật Bản đã tăng cường hợp tác chung với hải quân Mỹ.

Kể từ năm 2020, Anh có nhu cầu lớn và cấp thiết trong việc chinh phục các khu vực và châu lục khác trên thế giới làm thị trường, đồng thời gây dựng ảnh hưởng, phát huy vai trò chính trị trên toàn cầu, đặc biệt ở IPR. Bước đi của Anh là ngoài sử dụng thỏa thuận về thương mại tự do song phương cũng như đa phương, sẽ kết hợp thỏa thuận hợp tác về an ninh, quân sự và quốc phòng. Điển hình, Anh cùng với Mỹ, Úc thành lập thỏa thuận quốc phòng ba bên (AUKUS) hoặc thỏa thuận song phương, như với Ấn Độ. Anh cũng đã phối hợp với

Nhóm “CANZUK-J-I”¹ đề xuất các sáng kiến hợp tác sâu rộng và tìm kiếm giải pháp hợp tác an ninh trên toàn khu vực. Ngoài ra, Anh duy trì các nỗ lực trong các quan hệ đối tác ưu tiên của mình ở IPR (với Úc, Canada, New Zealand, Nhật Bản và Ấn Độ, cùng với Hàn Quốc, Singapore, Malaysia, Indonesia và Sri Lanka), đồng thời phát triển quan hệ hợp tác linh hoạt và cởi mở với các đối tác mới nổi và quan trọng về mặt chiến lược (như Việt Nam, Thái Lan và Philippines), tất cả đều đóng vai trò địa chính trị quan trọng trong IPR. Bên cạnh đó, sự tham gia của Anh ở IPR cũng thể hiện qua các sáng kiến như “Chương trình nghị sự thịnh vượng” (Prosperity Agenda) tập trung vào các vấn đề thương mại, kinh tế và công nghệ, “Chương trình nghị sự về an ninh” (Security Agenda) được xác định rộng rãi sẽ củng cố an ninh khu vực và khả năng phục hồi của các thể chế chính trị - xã hội trong nước ở các quốc gia dễ bị tổn thương nhất trong IPR, gồm hỗ trợ cân bằng chiến lược khu vực, đến giải quyết chiến tranh thông tin, các mối đe dọa mạng hoặc những lo ngại mới về vũ khí sinh học và an ninh y tế.

Anh còn thúc đẩy quan hệ với Ấn Độ bằng cách tăng cường hợp tác quốc phòng song phương và củng cố an ninh hàng hải. Trong chuyến thăm của Thủ tướng Anh Boris Johnson đến Ấn Độ vào ngày 26/4/2021 - được xem là chuyến thăm quốc tế lớn đầu tiên của ông sau Brexit, hai bên đã thông qua bốn trụ cột hợp tác chính cũng đã được thống nhất về y tế,

¹ Nhóm CANZUK-J-I gồm Canada, Úc, New Zealand và Anh, Nhật Bản và Ấn Độ, trong đó có bốn trong số các thành viên “Five Eyes”, ba trong số các quốc gia có khả năng quân sự nhất ở IPR (Nhật Bản, Ấn Độ và Úc), cũng như các nền dân chủ lâu đời nhất và lớn nhất của IPR.

thương mại và đầu tư, quốc phòng và an ninh và biến đổi khí hậu (Xem: Rahul Roy-Chaudhury, 2021). Tiếp đến, trong chuyến thăm chính thức của ông Boris Johnson đến Ấn Độ từ ngày 21-22/4/2022, hai bên nhấn mạnh lĩnh vực hợp tác quốc phòng và an ninh là yếu tố then chốt trong quan hệ Ấn Độ - Anh. Ấn Độ và Anh nhất trí hợp tác chặt chẽ để duy trì IPR tự do và an ninh. Kết thúc chuyến thăm, hai bên đã ra Tuyên bố chung và ký kết 4 biên bản ghi nhớ hợp tác trong các lĩnh vực như giáo dục, năng lượng, công nghệ và vũ trụ (Xem: Dũng Hoàng, 2022).

Ngoài triển khai các hoạt động trên, để đối phó với biến đổi khí hậu, Anh đã hỗ trợ quá trình chuyển đổi sang tăng trưởng sạch, có khả năng phục hồi và bền vững ở Ấn Độ Dương liên quan trực tiếp đến chiến lược COP26 rộng lớn hơn của họ. Anh cũng đã thực hiện các chương trình nghị sự tốt đẹp, thúc đẩy xã hội cởi mở và bảo vệ thương mại hàng hóa thông qua ngăn ngừa xung đột, pháp quyền mạnh mẽ, tôn trọng nhân quyền và tự do truyền thông, giáo dục trẻ em và cứu trợ nhân đạo. Anh cũng sử dụng ODA hỗ trợ các nước đối tác trong khu vực chống lại tình trạng nghèo cùng cực, hướng việc cung cấp các khoản tài trợ sang cung cấp kiến thức chuyên môn,...

5. Đánh giá tác động sự hiện diện của Anh ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương

Về cơ hội, với cách tiếp cận mới đối với IPR, Anh sẽ có cơ hội tăng cường sự tham gia của mình vào khu vực và xây dựng một chiến lược mạnh mẽ hơn, mở rộng hơn và chặt chẽ hơn với các nước ở IPR, đồng thời tham chiếu và phối hợp với các đồng minh (Mỹ, Nhật, Ấn Độ, Úc), các đối tác của Anh để chia sẻ gánh nặng về an ninh, hỗ trợ lẫn nhau giải quyết các vấn đề

chung trong khu vực, điều này giúp Anh nâng cao uy tín của mình. Tuy nhiên, thách thức ở chỗ Anh phải đưa ra và thực hiện các cam kết hiệu quả, tin cậy đối với khu vực, chấp nhận Mỹ là vai trò chính, hàng đầu trong khu vực và tránh tham vọng quá mức để không gây ra xung đột với các nước. Những khả năng độc đáo mà Anh mang lại cho khu vực này thường là những năng lực mà các quốc gia IPR hoặc thậm chí là Mỹ còn thiếu, hạn chế phát triển hoặc thực hiện chưa hiệu quả như quyền sở hữu trí tuệ, kỹ thuật số, hợp tác công nghệ, phát triển bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường. Một thách thức quan trọng là đảm bảo đủ kinh phí cho các chính sách và kế hoạch cho “Nước Anh toàn cầu” mới ở IPR và quan hệ đối tác với các nước ở khu vực như Nhật Bản, Ấn Độ,...

Tuy nhiên, mục tiêu của Anh là trở thành đối tác châu Âu có sự hiện diện rộng rãi và tích hợp nhất trong khu vực trong vòng 9 năm tới dường như là quá tham vọng. Anh cho đến nay mới chỉ vạch ra một “khuôn khổ” cho “độ nghiêng” của mình đối với IPR và vẫn chưa xác định rõ khu vực này về mặt địa lý, trong khi các nước châu Âu như Pháp, Đức và Hà Lan đã có các chính sách đầy đủ đối với IPR. Ngoài ra, Anh vẫn chưa phát triển sự hiện diện của lực lượng hải quân thường trực ở khu vực Ấn Độ Dương, trong khi Pháp (trong số các quốc gia châu Âu) đã có sự hiện diện lâu dài quan trọng nhất trong khu vực, cùng với mức độ tương tác hải quân và quân sự cao. Pháp đã dẫn đầu tiến hành cuộc tập trận hải quân Quad + 1 đầu tiên (có tên cuộc tập trận La Perouse, từ ngày 05-07/4/2021) ở Vịnh Bengal cùng với Mỹ, Ấn Độ, Úc và Nhật Bản.

Trong tình hình thế giới và các khu vực hiện nay có sự thay đổi lớn, đặc biệt với các

sự kiện lớn như cạnh tranh Mỹ-Trung và Mỹ-Nga leo thang, đại dịch Covid-19 và cuộc xung đột Nga-Ukraine, có thể đánh giá thực tế hoạt động của Anh tại khu vực IPR những năm gần đây, đặc biệt hơn 1 năm qua cho thấy còn nhiều hạn chế, nếu so với các nước châu Âu như Pháp, Đức, chưa nói đến Mỹ, Nhật Bản và Ấn Độ, kể cả Úc. Trên cơ sở này, có thể thấy cách tiếp cận của Anh đối với IPR cần phải mang tính tổng thể và thúc đẩy hợp tác hơn nữa với các nước lớn tại khu vực.

Những cam kết quốc phòng ngăn hạn phản ánh những ưu tiên của Anh, phù hợp với tầm nhìn của các thành viên Quad về IPR, tuy nhiên, Anh vẫn hạn chế trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển quan hệ đối tác mạnh mẽ hơn với các nước trong khu vực, cho phép thông qua nâng cao năng lực hoặc trao đổi kiến thức mà các nước khu vực mong muốn, kể cả các nước lớn. Vấn đề quan trọng là việc quá chú trọng vào lĩnh vực quốc phòng sẽ có nguy cơ làm mờ các mục tiêu lớn hơn, chẳng hạn tập trung vào các mối quan hệ ngoại giao và hợp tác phát triển với các nước, các thể chế để giải quyết các vấn đề chung nảy sinh ở khu vực. ASEAN vẫn là ưu tiên thấp đối với Anh, trong khi lại có mối quan tâm lớn hơn đối với eo biển Đài Loan, Hồng Kông và các đảo ở Thái Bình Dương (Xem: Edwards và các cộng sự, 2022).

An ninh hàng hải là một lĩnh vực quan trọng ở IPR, nhưng Anh đang tụt lại phía sau. Dựa trên những gì đã triển khai, nhìn bề ngoài có vẻ Anh rất tích cực trong lĩnh vực này. Tuy nhiên, an ninh hàng hải không chỉ cần được chú trọng triển khai lực lượng hàng hải, hay tổ chức các cuộc tập trận chung mà cần phải nhìn nhận an ninh hàng hải theo khía cạnh rộng hơn, chú trọng vào phạm vi hàng hải và các vấn

đề môi trường an ninh như hợp tác chống cướp biển, chống đánh bắt cá bất hợp pháp trong các khu bảo tồn biển, hoạt động buôn người trên biển,...

6. Kết luận

Khi tầm quan trọng chiến lược của IPR tăng lên về kinh tế, chính trị và an ninh đối với tất cả các quốc gia trong khu vực, cũng như các đối tác bên ngoài, các quốc gia trên thế giới đã, đang và sẽ phát triển các chính sách cũ và mới để tăng cường tầm hoạt động của mình trong khu vực. Mặc dù IPR đã hình thành, thiết lập và phát triển các mối quan hệ đối tác tồn tại lâu dài, nhưng nhiều bước tiến trong chính sách và chiến lược đối ngoại của các nước lớn trong khu vực những năm gần đây phản ánh thực tế là để đáp lại sự mở rộng kinh tế, chính trị và quân sự của Trung Quốc tại đây, trong đó có Anh. Trong những thập kỷ tới, IPR sẽ là nơi có nhiều thách thức toàn cầu cấp bách nhất, từ khí hậu và đa dạng sinh học đến an ninh hàng hải và cạnh tranh địa chính trị liên quan đến các quy tắc và chuẩn mực quốc tế. Do đó, IPR sẽ tiếp tục gia tăng vai trò, vị trí chiến lược, mang lại cả cơ hội và thách thức cho các quốc gia bên trong và bên ngoài khu vực. Trong thế kỷ XXI, IPR thực sự là một phần của thế giới rộng lớn, cũng như một khu vực ngày càng chia sẻ một bản sắc chung giữa hai đại dương, hướng tới một kỷ nguyên hợp tác toàn cầu thực sự ở IPR. Sự ổn định và thịnh vượng ở khu vực này chỉ được đảm bảo khi tất cả các quốc gia cùng nỗ lực, chia sẻ những mục tiêu chung và tận hưởng thành quả của những nỗ lực chung. Anh đã nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề này. Mục tiêu chiến lược mạnh mẽ của Anh ở IPR được thúc đẩy trước hết bởi lợi ích quốc gia của nước này khi IPR trở nên quan trọng hơn bao

giờ hết đối với Anh từ quan điểm địa chính trị và địa kinh tế. Đồng thời, Anh đang và sẽ gắn kết với các đồng minh để hiện thực hóa chiến lược trong khu vực và nâng cao vị thế của mình trên toàn cầu □

Tài liệu tham khảo

1. Harper. S. et al. (2020), *A very British tilt: towards a new UK strategy in the Indo-Pacific Region*, Policy Exchange, London.
2. HM Government (2021), *Global Britain in a competitive age: The integrated review of security, defence, development and foreign policy*, Open Government Licence, UK.
3. Dũng Hoàng (2022), *Anh - Ấn Độ hướng tới mục tiêu ký kết Hiệp định thương mại tự do*, <https://vov.vn/the-gioi/anh-an-do-huong-toi-muc-tieu-ky-ket-hiep-dinh-thuong-mai-tu-do-post938999>. vov, truy cập ngày 22/5/2022.
4. Minh Hợp (2022), “Chuyến thăm Ấn Độ của Thủ tướng Anh tập trung thương mại và quốc phòng”, *Vietnamplus* ngày 21/4/2022, <https://www.vietnamplus.vn/chuyen-tham-an-do-cua-thu-tuong-anh-tap-trung-thuong-mai-va->quoc-phong/784890.vnp, truy cập ngày 22/5/2022.
5. PricewaterhouseCoopers (PwC, 2017), “The long view: how will the global economic order change by 2050?”, *The World in 2050 - Summary report*, dated February 2017, <https://www.pwc.com/gx/en/world-2050/assets/pwc-world-in-2050-summary-report-feb-2017.pdf>, truy cập ngày 22/5/2022.
6. Rahul Roy-Chaudhury (2021), *Understanding the UK's 'tilt' towards the Indo-Pacific*, <https://www.iiss.org/blogs/analysis/2021/04/uk-indo-pacific-tilt>, truy cập ngày 22/5/2022.
7. Scott Edwards, Rob Yates & Asmiati Asmiati Malik (2022), “Tilting’ or toppling: assessing the UK’s Indo-Pacific policy one year on”, <https://thediplomat.com/tag/uk-indo-pacific/>, truy cập ngày 22/5/2022.
8. Truss, E (2020), “Free Trade Agreements with the rest of the world”, *UK Parliament* dated 6 February 2020, <https://questions-statements.parliament.uk/written-statements/detail/2020-02-06/HCWS96>, truy cập ngày 22/5/2022.